

**TỔNG HỢP PHÂN NHÓM CÁC HỘ NGHÈO CÓ THÀNH VIÊN CÓ KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG
GẮN VỚI CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Xã, phường	Số hộ nghèo có khả năng lao động (theo kết quả rà soát năm 2025)	Phân nhóm				Ghi chú
			Hội cựu chiến binh	Hội Nông dân	Hội Phụ nữ	Đoàn Thanh niên	
1	Phường Thượng Hồng	4	0	1	3	0	
2	Phường Đường Hào	9	0	1	7	1	
3	Xã Hồng Quang	21	1	13	5	2	
4	Xã Triệu Việt Vương	51	0	20	27	4	
5	Xã Việt Tiến	48	0	22	21	5	
6	Xã Châu Ninh	30	0	20	4	6	
7	Phường Vũ Phúc	14	0	2	10	2	
8	Xã Chí Minh	37	0	14	19	4	
9	Phường Trà Lý	15	0	6	1	8	
10	Phường Thái Bình	17	0	9	7	1	
11	Phường Trần Lãm	54	2	17	34	1	
12	Xã Tây Thái Ninh	9	0	3	6	0	
13	Xã Bắc Thái Ninh	17	2	3	12	0	
14	Xã Tây Thụy Anh	12	0	0	7	5	
15	Xã Đông Thái Ninh	6	0	1	5	0	
16	Xã Bắc Đông Quan	10	0	8	2	0	
17	Xã Thái Thụy	35	0	11	18	6	
18	Xã Bắc Thụy Anh	3	0	0	3	0	
19	Xã Thần Khê	31	0	10	18	3	
20	Xã Đông Hưng	19	0	8	9	2	
21	Xã Tiên Hưng	47	0	13	24	10	
22	Xã Bắc Tiên Hưng	29	0	11	18	0	
23	Xã Nam Thái Ninh	17	0	9	8	0	
24	Xã Bắc Đông Hưng	14	0	3	9	2	
25	Xã Đông Tiên Hưng	5	0	0	5	0	
26	Xã Nam Thụy Anh	7	0	3	4	0	
27	Xã Nam Tiên Hưng	26	0	6	19	1	
28	Xã Tiên La	47	0	14	26	7	
29	Xã Hồng Minh	18	0	15	3	0	
30	Xã Lê Quý Đôn	10	0	5	5	0	

31	Xã Thụy Anh	1	0	0	1	0	
32	Xã Thái Ninh	23	0	9	14	0	
33	Xã Đông Thụy Anh	216	0	193	16	7	
34	Xã Nam Đông Hưng	18	0	4	14	0	
35	Xã Đông Quan	71	0	37	34	0	
36	Xã Nguyễn Trãi	20	0	14	6	0	
37	Xã Như Quỳnh	6	0	4	1	1	
38	Xã Ân Thi	30	3	18	7	2	
39	Xã Nguyễn Văn Linh	4	0	1	3	0	
40	Xã Yên Mỹ	35	0	14	11	10	
41	Xã Việt Yên	28	0	12	16	0	
42	Tân Hưng	29	0	8	21	0	
43	Mễ Sở	10	0	9	1	0	
44	Xuân Trúc	12	0	10	2	0	
45	Lạc Đạo	21	0	14	7	0	
46	Phạm Ngũ Lão	49	1	31	17	0	
47	Đại Đồng	24	0	11	13	0	
48	Phường Phố Hiến	11	0	3	7	1	
49	Phường Hồng Châu	17	0	9	6	2	
50	Phường Sơn Nam	8	0	5	3	0	
51	Phường Mỹ Hào	25	1	4	12	8	
52	Phường Trần Hưng Đạo	7	1	2	3	1	
53	Xã Khoái Châu	44	1	17	25	1	
54	Xã Nam Tiền Hải	14	0	14	0	0	
55	Xã Quang Lịch	10	0	3	7	0	
56	Xã Tây Tiền Hải	34	0	25	9	0	
57	Xã Thụ Vũ	23	0	12	10	1	
58	Xã Đồng Châu	10	0	5	5	0	
59	Xã Thụ Trì	21	0	9	12	0	
60	Xã Trà Giang	11	0	11	0	0	
61	Xã Bình Định	17	0	7	8	2	
62	Xã Tiền Hải	45	1	16	28	0	
63	Xã Vũ Tiên	61	0	61	0	0	
64	Xã Kiến Xương	10	0	4	6	0	
65	Xã Hưng Phú	25	0	25	0	0	
66	Xã Bình Nguyên	9	0	2	6	1	
67	Xã Lê Lợi	0	0	0	0	0	

68	Xã Hồng Vũ	12	0	6	6	0	
69	Xã Ái Quốc	10	0	0	2	8	
70	Xã Vũ Quý	7	0	7	0	0	
71	Xã Tân Thuận	29	0	23	6	0	
72	Xã Vạn Xuân	42	0	11	29	2	
73	Xã Vũ Thư	39	2	10	25	2	
74	Xã Bình Thanh	23	0	10	11	2	
75	Xã Đông Tiền Hải	57	0	27	30	0	
76	Xã Nam Cường	25	0	8	16	1	
77	Xã Lương Bằng	9	0	3	5	1	
78	Xã Nghĩa Dân	4	0		4	0	
79	Xã Đức Hợp	6	0	4	2	0	
80	Xã Hiệp Cường	3	0	2	1	0	
81	Xã Hoàng Hoa Thám	20	0	20	0	0	
82	Xã Tiên Hoa	0	0		0	0	
83	Xã Tiên Lữ	22	0	14	8	0	
84	Xã Quang Hưng	6	0	2	3	1	
85	Xã Đoàn Đào	3	0	3	0	0	
86	Xã Tiên Tiến	7	0	0	5	2	
87	Xã Tống Trân	4	0	0	4	0	
88	Xã Quỳnh Phụ	61	1	33	20	7	
89	Xã A Sào	76	0	18	56	2	
90	Xã Minh Thọ	9	0	4	4	1	
91	Xã Ngọc Lâm	29	0	12	16	1	
92	Xã Phụ Dực	18	0	16	1	1	
93	Xã Đồng Bằng	36	0	26	10	0	
94	Xã Nguyễn Du	22	0	10	12	0	
95	Xã Quỳnh An	63	0	39	24	0	
96	Xã Tân Tiến	28	0	28	0	0	
97	Xã Hưng Hà	45	0	13	25	7	
98	Xã Ngự Thiên	59	0	44	15	0	
99	Xã Long Hưng	45	0	25	19	1	
100	Xã Diên Hà	130	0	54	76	0	
	Tổng cộng	2.610	16	1.343	1.105	146	